

Số: 79/2021/QĐST-HNGĐ

Cầu Kè, ngày 08 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 98/2021/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Út M, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Huỳnh Trọng T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Út M và anh Huỳnh Trọng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trương Thị Út M và anh Huỳnh Trọng T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trương Thị Út M và anh Huỳnh Trọng T thống nhất giao 02 con chung tên Huỳnh Trọng T, sinh ngày 05/8/2003 và Huỳnh Trọng N, sinh ngày 18/3/2008 cho anh Huỳnh Trọng T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và

giáo dục. Đây cũng là phù hợp với ý chí và nguyện vọng của Huỳnh Trọng T và Huỳnh Trọng N.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Huỳnh Trọng T không yêu cầu chị Trương Thị Út M phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Huỳnh Trọng Tín, sinh ngày 05/8/2003 và Huỳnh Trọng Nhân, sinh ngày 18/3/2008 nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về chia tài sản: Chị Trương Thị Út M và anh Huỳnh Trọng T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trương Thị Út M và anh Huỳnh Trọng T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Trương Thị Út M tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005035 ngày 31/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Chị Trương Thị Út M được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- UBND xã Hòa Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền